|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG THPT TAM PHÚ**  **TỔ CHUYÊN MÔN: ĐỊA LÍ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày*  *tháng 12 năm 2024* |

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

**MÔN HỌC: ĐỊA LÍ**

**Năm học 2024 - 2025**

***Khối 12***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **BÀI/ ĐỀ** | **NỘI DUNG** |
| **1** | **Đặc điểm tự nhiên** | * Vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ * Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa * Sự phân hóa đa dạng của tự nhiên |
| **2** | **Sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên** | * Thực trạng * Giải pháp |
| **3** | **Dân cư và xã hội** | * Đặc điểm dân số * Đặc điểm nguồn lao động và việc làm * Phân bố dân cư * Đô Thị hóa * Tác động của dân số, đô thị hóa đến phát triển kinh tế |
| **4** | **Chuyển dịch cơ cấu kinh tế** | * Chuyển dịch theo hướng CNH, Hiện đại hóa * Chuyển dịch cơ cấu ngành, lãnh thổ, thành phần kinh tế |
| **5** | **Nông nghiệp** | * Thế mạnh và hạn chế để phát triển nông nghiệp. * Chuyển dịch cơ cấu công nghiệp * Xu hướng phát triển nông nghiệp * Lâm nghiệp: thế mạnh, hạn chế và tình hình phát triển lâm nghiệp * Thủy sản: thế mạnh, hạn chế và tình hình phát triển thủy sản. * Tổ chức lãnh thổ nông nghiệp: phân tích được một số tổ chức lãnh thổ trang trại, vùng chuyên canh, vùng nông nghiệp. |
| **6** | **Thực hành** | Vẽ và nhận xét các loại biểu đồ |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Niêm yết;  - PHT (Mai).  - GVBM; GVCN; HS  - Lưu: VT | **TM. TỔ CHUYÊN MÔN**  **TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**  **(Đã ký)** |
|  | **Vũ Trường Giang** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |